



CHƯƠNG 6

VẤN ĐỀ DÂN TỘC VÀ TÔN GIÁO TRONG THỜI KỲ QUÁ ĐỘ LÊN CHỦ NGHĨA XÃ HỘI

1

DÂN TỘC TRONG THỜI KỲ QUÁ ĐỘ LÊN CNXH

2

TÔN GIÁO TRONG THỜI KỲ QUÁ ĐỘ LÊN CNXH

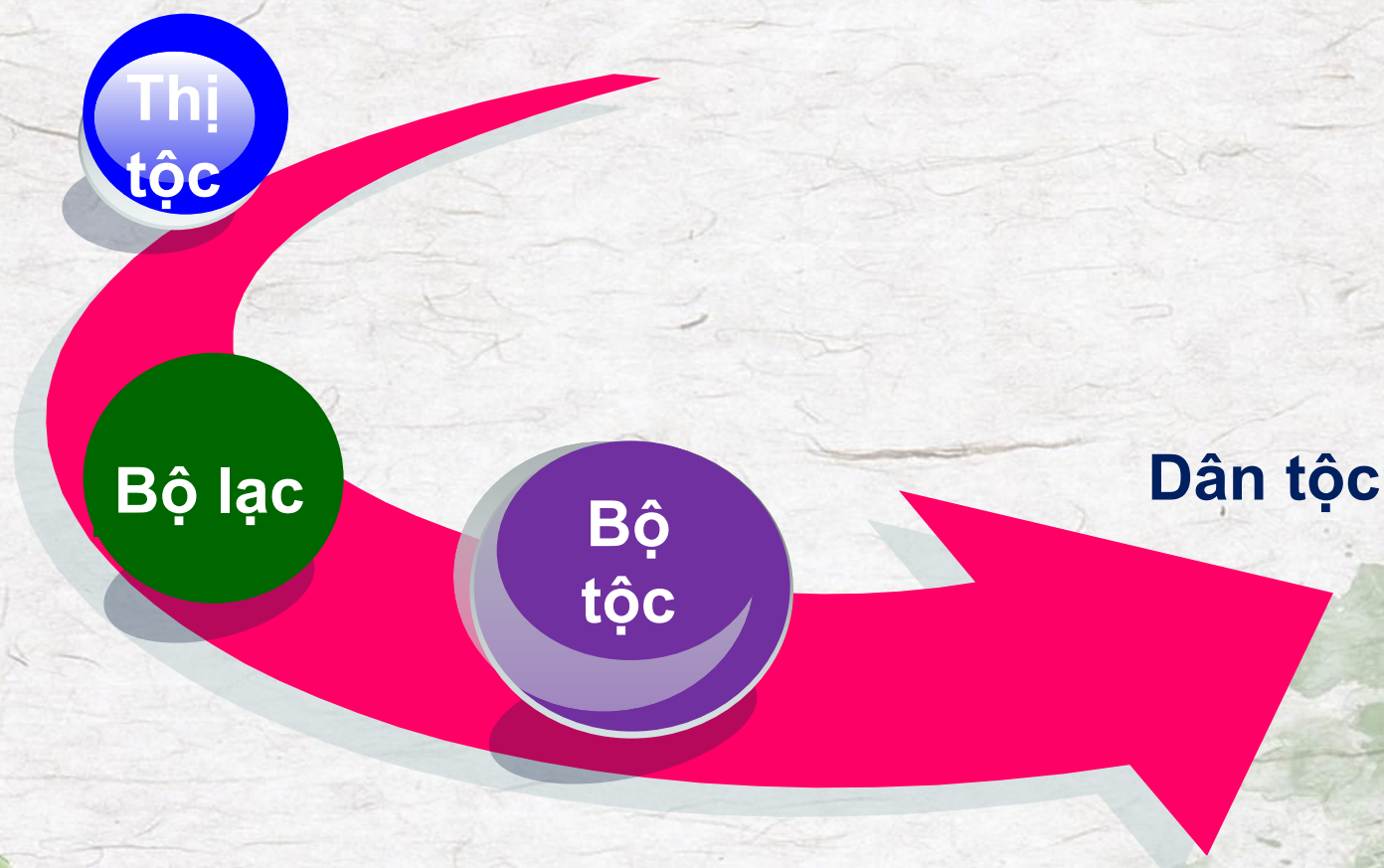
3

MỐI QUAN HỆ DÂN TỘC VÀ TÔN GIÁO Ở VN



1. DÂN TỘC TRONG THỜI KỲ QUÁ ĐỘ LÊN CNXH

Các hình thức cộng đồng người trước khi hình thành dân tộc



1.1. KHÁI NIỆM, ĐẶC TRƯNG CƠ BẢN CỦA DÂN TỘC

DÂN TỘC HÌNH THÀNH

```
graph TD; A[DÂN TỘC HÌNH THÀNH] --> B[Phương Tây: khi PTSX TBCN được xác lập thay thế PTSX phong kiến]; A --> C[Phương Đông: trên cơ sở một nền văn hóa, tâm lý dân tộc phát triển chín muồi và một cộng đồng kinh tế đạt đến mức độ nhất định];
```

Phương Tây: khi PTSX TBCN được xác lập thay thế PTSX phong kiến

Phương Đông: trên cơ sở một nền văn hóa, tâm lý dân tộc phát triển chín muồi và một cộng đồng kinh tế đạt đến mức độ nhất định

DÂN TỘC THEO NGHĨA RỘNG



- ❖ Có chung một vùng lãnh thổ
- ❖ Có chung một phương thức sinh hoạt kinh tế
- ❖ Có chung một ngôn ngữ làm công cụ giao tiếp
- ❖ Có chung một nhà nước
- ❖ Có chung một nền văn hóa và tâm lý

1.1. KHÁI NIỆM, ĐẶC TRƯNG CƠ BẢN CỦA DÂN TỘC

Theo nghĩa quốc gia dân tộc: Dùng chỉ cộng đồng người ổn định làm thành nhân dân một nước, **lãnh thổ riêng**, nền kinh tế thống nhất, có **ngôn ngữ chung** và có **ý thức về sự thống nhất của mình**, gắn bó với nhau trong quá trình dựng nước, giữ nước...



1. KHÁI NIỆM, ĐẶC TRƯNG CƠ BẢN CỦA DÂN TỘC

Theo nghĩa tộc người: dùng để chỉ cộng đồng người cụ thể nào đó có những mối liên hệ chặt chẽ, bền vững, có sinh hoạt kinh tế chung, **ngôn ngữ chung, văn hóa** có nét đặc thù..



2. Chủ nghĩa Mác – Lênin về vấn đề dân tộc

a. Hai xu hướng khách quan của sự phát triển quan hệ dân tộc

Cộng đồng dân cư muốn tách ra để hình thành cộng đồng dân tộc độc lập.

Các dân tộc trong từng quốc gia, thậm chí các dân tộc ở nhiều quốc gia muốn liên hiệp lại với nhau.



Ngày nay: Trong phạm vi quốc gia

Xu hướng thứ nhất thể hiện trong sự nỗ lực của từng tộc người để đi tới sự tự do, bình đẳng và phồn vinh.

Xu hướng thứ hai thể hiện ở sự xuất hiện những động lực thúc đẩy các dân tộc trong 1 cộng đồng xích lại gần nhau, hòa hợp với nhau.



Ngày nay: Trong phạm vi quốc tế

Xu hướng thứ nhất: phong trào giải phóng dân tộc nhằm chống lại CNĐQ và chống chính sách thực dân đô hộ dưới mọi hình thức

Xu hướng thứ hai: dân tộc xích lại gần nhau, hợp tác với nhau để hình thành liên minh ở phạm vi dân tộc hoặc toàn cầu

b. Cương lĩnh dân tộc của chủ nghĩa Mác – Lênin

Các dân tộc hoàn toàn bình đẳng

Thứ nhất

Các dân tộc đều có nghĩa vụ và quyền lợi ngang nhau trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội

Thứ hai

Trong quan hệ XH, quốc tế: không có một dân tộc nào có quyền áp bức, bóc lột dân tộc khác

Thứ ba

Cơ sở để thực hiện quyền tự quyết

b. Cương lĩnh dân tộc của chủ nghĩa Mác – Lênin

Các dân tộc được quyền tự quyết

Thứ nhất

Các dân tộc tự quyết định vận mệnh dân tộc mình

Thứ hai

Các dân tộc có quyền tách ra thành quốc gia độc lập hoặc tự nguyện liên hiệp với dân tộc khác trên cơ sở bình đẳng

Thứ ba

Chống việc để can thiệp vào công việc nội bộ của các nước hoặc kích động đòi ly khai dân tộc

b. Cương lĩnh dân tộc của chủ nghĩa Mác – Lênin

Liên hiệp công nhân tất cả các dân tộc

Phản ánh sự thống nhất giữa giải phóng dân tộc và giải phóng giai cấp, giữa tinh thần yêu nước của chủ nghĩa chân chính và chủ nghĩa quốc tế chân chính

Là cơ sở vững chắc để đoàn kết các tầng lớp nhân dân lao động thuộc các dân tộc trong cuộc đấu tranh chống CNĐQ vì ĐLDT và tiến bộ xã hội

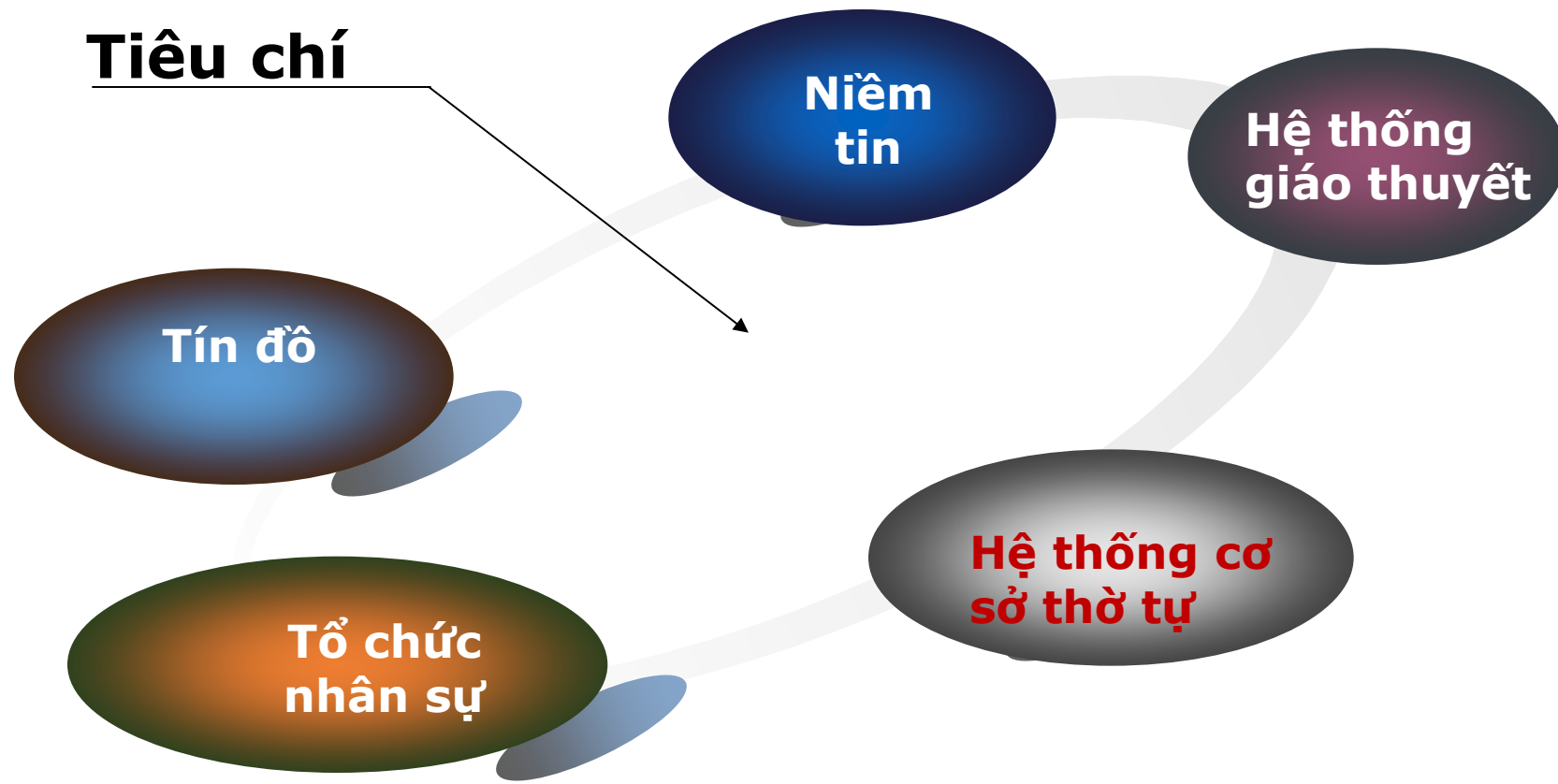


KHÁI NIỆM TÔN GIÁO

Là một hình thái ý thức xã hội phản ánh hư ảo hiện thực khách quan

Là một thực thể xã hội – các tôn giáo cụ thể với các tiêu chí cơ bản

Tiêu chí





BẢN CHẤT

Là một hiện tượng xã hội – văn hóa
do con người sáng tạo ra

Các tôn giáo mang thể giới quan duy tâm



TÍN NGƯỠNG



Là hệ thống những niềm tin, sự ngưỡng mộ cũng như cách thức thể hiện niềm tin của con người trước các sự vật, lực lượng có tính thần thánh





MÊ TÍN DỊ ĐOAN



Là niềm tin của con người vào các lực lượng siêu nhiên, thần thánh đến mức độ mê muội, cuồng tín dẫn đến những hành vi tiêu cực gây tổn hại cho cá nhân, gia đình và xã hội.



a. Bản chất, nguồn gốc và tính chất của tôn giáo

Nhận thức

```
graph TD; A[Nhận thức] --> B[NGUỒN GỐC]; B --> C[Tự nhiên, kinh tế - xã hội]; B --> D[Tâm lý];
```

NGUỒN GỐC

Tự nhiên, kinh tế - xã
hội

Tâm lý

a. Bản chất, nguồn gốc và tính chất của tôn giáo

NGUỒN GỐC TỰ NHIÊN - KTXH

```
graph TD; A[NGUỒN GỐC TỰ NHIÊN - KTXH] --> B[CXNT: Sự yếu đuối và bất lực trước sức mạnh tự nhiên => gán cho tự nhiên sức mạnh thần bí]; A --> C[XH có GC: Không giải thích được nguồn gốc phân hóa giai cấp và áp bức bóc lột];
```

CXNT: Sự yếu đuối và bất lực trước sức mạnh tự nhiên => gán cho tự nhiên sức mạnh thần bí

XH có GC: Không giải thích được nguồn gốc phân hóa giai cấp và áp bức bóc lột

a. Bản chất, nguồn gốc và tính chất của tôn giáo

NGUỒN GỐC NHẬN THỨC

```
graph TD; A[NGUỒN GỐC NHẬN THỨC] --> B[Khi khoa học chưa giải thích được thì điều đó thường được giải thích thông qua lăng kính tôn giáo]; A --> C[Khi khoa học đã chứng minh nhưng nhận thức của con người còn thấp thì tôn giáo vẫn tồn tại];
```

Khi khoa học chưa giải thích được thì điều đó thường được giải thích thông qua lăng kính tôn giáo

Khi khoa học đã chứng minh nhưng nhận thức của con người còn thấp thì tôn giáo vẫn tồn tại



NGUỒN GỐC TÂM LÝ



Sự sợ hãi trước những hiện tượng tự nhiên, xã hội hoặc tâm lý
muốn được bình yên khi làm việc lớn => tìm đến tôn giáo



- ***Tính lịch sử của Tôn giáo:*** Sự hình thành, tồn tại, phát triển và có khả năng biến đổi trong những giai đoạn lịch sử nhất định để thích nghi với nhiều chế độ chính trị - xã hội.



Nữ tín đồ Hồi giáo trên thế giới



Nữ tín đồ Hồi giáo ở VN

- Tính quần chúng của Tôn giáo

- + Tôn giáo là một hiện tượng XH phổ biến ở tất cả các dân tộc, quốc gia, châu lục..
- + Số lượng tín đồ đông đảo
- + Là nơi sinh hoạt văn hóa tinh thần của một bộ phận nhân dân.



- **Tính chính trị của Tôn giáo**

- + XH chưa có phân hóa giai cấp: Tôn giáo tôn giáo chưa có tính chính trị.
- + XH có phân hóa giai cấp: Giai cấp thống trị sử dụng tôn giáo phục vụ cho lợi ích của giai cấp mình



Thời kỳ thống trị của nữ hoàng Mary I các tín đồ đạo Tin lành buộc phải lựa chọn giữa cải đạo hoặc bị thảm sát.



"Hòa thượng Thích Quảng Đức tự thiêu"

b. Nguyên tắc giải quyết vấn đề tôn giáo trong thời kỳ quá độ lên CNXH

NGUYÊN TẮC

```
graph TD; A[NGUYÊN TẮC] --> B[Tôn trọng, bảo đảm quyền tự do tín ngưỡng và không tín ngưỡng của nhân dân]; A --> C[Khắc phục dần những ảnh hưởng tiêu cực của tôn giáo gắn liền với quá trình cải tạo xã hội cũ, xây dựng xã hội mới.];
```

Tôn trọng, bảo đảm quyền tự do tín ngưỡng và không tín ngưỡng của nhân dân

Khắc phục dần những ảnh hưởng tiêu cực của tôn giáo gắn liền với quá trình cải tạo xã hội cũ, xây dựng xã hội mới.

b. Nguyên tắc giải quyết vấn đề tôn giáo trong thời kỳ quá độ lên CNXH

NGUYÊN TẮC

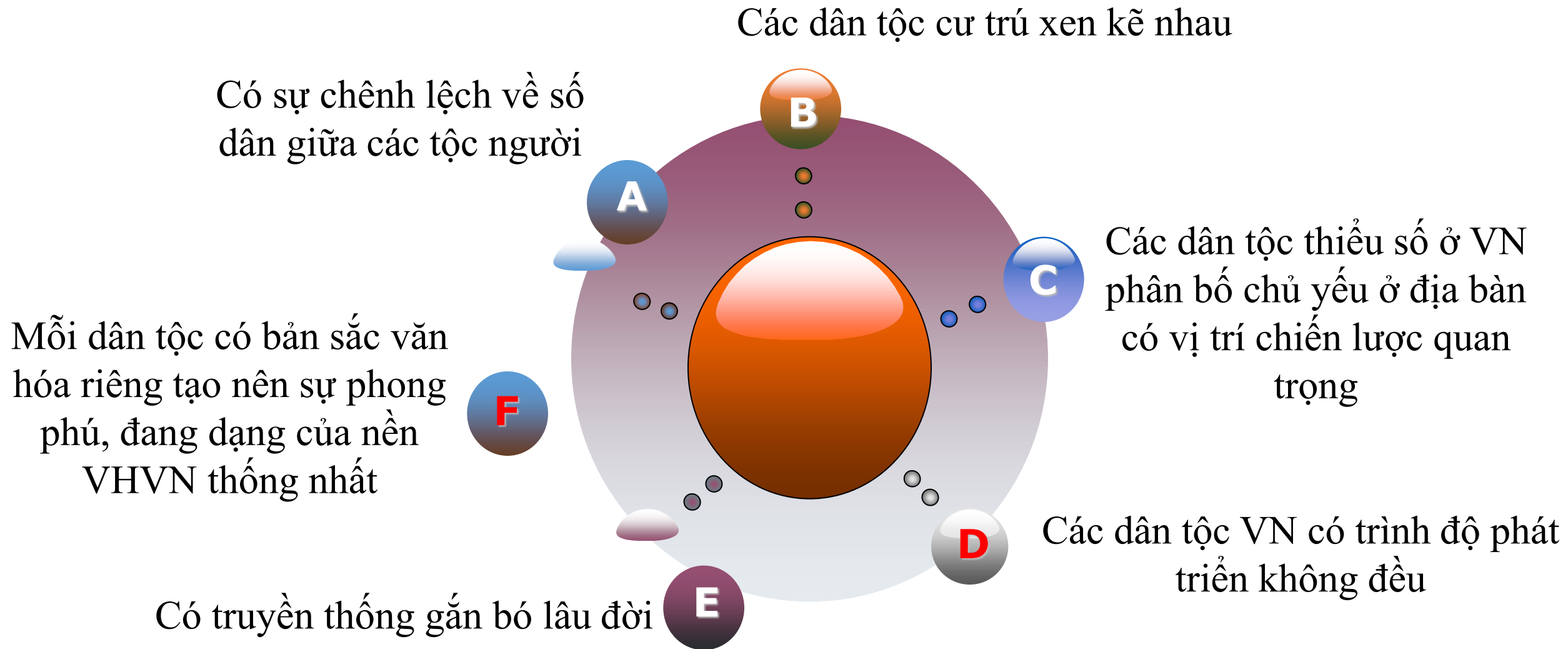
```
graph TD; A[NGUYÊN TẮC] --> B[Phân biệt hai mặt chính trị và tư tưởng của tôn giáo trong quá trình giải quyết vấn đề tôn giáo.]; A --> C[Quan điểm lịch sử cụ thể trong giải quyết vấn đề tôn giáo, tín ngưỡng.];
```

Phân biệt hai mặt chính trị và tư tưởng của tôn giáo trong quá trình giải quyết vấn đề tôn giáo.

Quan điểm lịch sử cụ thể trong giải quyết vấn đề tôn giáo, tín ngưỡng.

3. Dân tộc và quan hệ dân tộc ở Việt Nam

a. Đặc điểm dân tộc

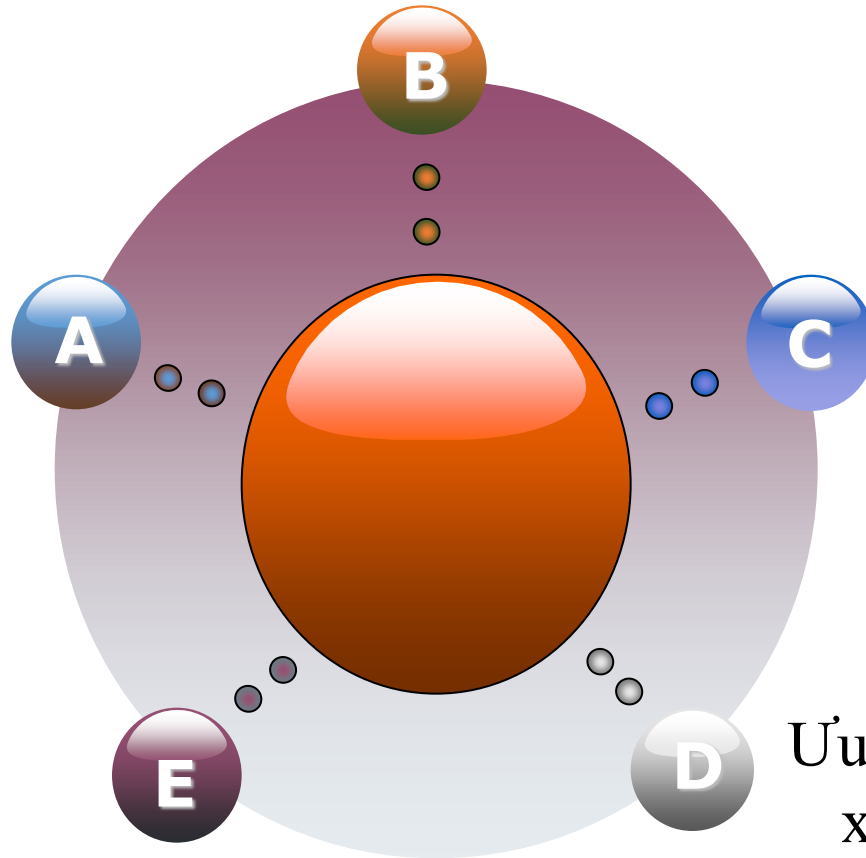


b. Quan điểm và chính sách của Đảng, Nhà nước VN về vấn đề dân tộc

Quan điểm của Đảng về vấn đề dân tộc

Các dân tộc bình đẳng, đoàn kết, tương trợ,
giúp đỡ nhau cùng phát triển

Dân tộc và đoàn kết dân
tộc là vấn đề chiến lược
cơ bản, lâu dài và cấp
bách hiện nay

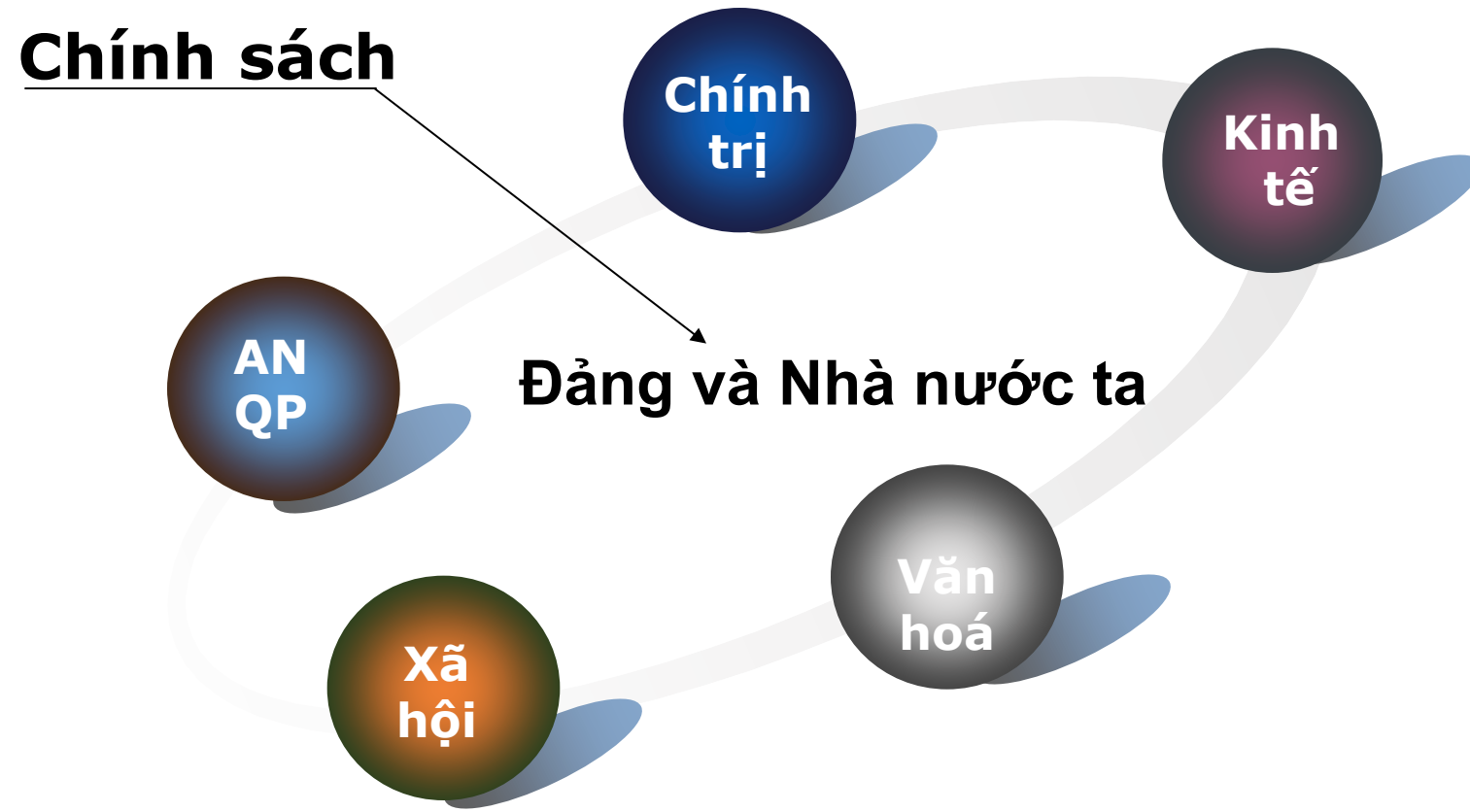


Phát triển toàn diện trên địa bàn
vùng dân tộc, miền núi; phát
triển kinh tế gắn với giải quyết
các vấn đề xã hội

Công tác dân tộc và thực
hiện CS dân tộc là nhiệm
vụ chung

Ưu tiên đầu tư phát triển kinh tế –
xã hội vùng dân tộc, miền núi

b. Quan điểm và chính sách của Đảng, Nhà nước VN về vấn đề dân tộc



2. Tôn giáo ở VN và chính sách tôn giáo của Đảng, Nhà nước ta hiện nay.

a. Đặc điểm cơ bản của vấn đề tôn giáo ở Việt Nam.

Việt Nam là một quốc gia có nhiều tôn giáo



Tín đồ các tôn giáo Việt Nam phần lớn là nhân dân lao động, có lòng yêu nước, tinh thần dân tộc

Tôn giáo ở VN đa dạng, đan xen, chung sống hòa bình và không có xung đột, chiến tranh tôn giáo

Hàng ngũ chức sắc các tôn giáo có vai trò, vị trí quan trọng trong giáo hội, có uy tín, ảnh hưởng với tín đồ

Các tôn giáo ở VN đều có quan hệ với các cá nhân, tổ chức tôn giáo ở nước ngoài

b. Chính sách của Đảng, Nhà nước VN đối với tín ngưỡng, tôn giáo hiện nay.

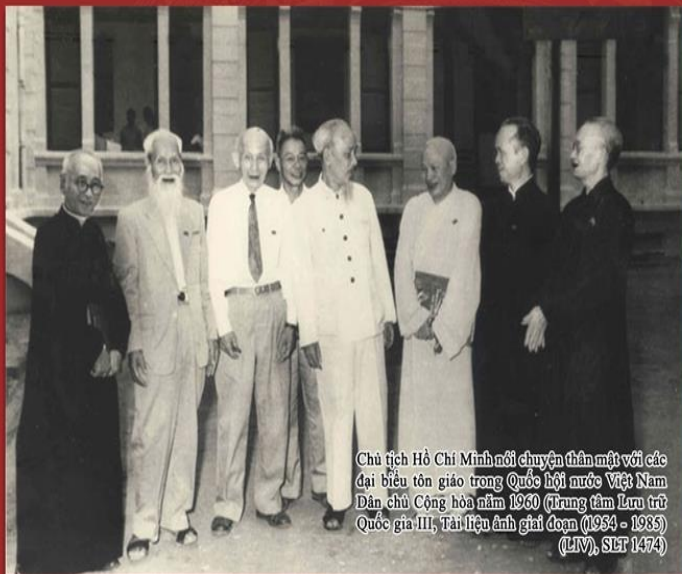


Là nhu cầu tinh thần của một bộ phận nhân dân,
đang và sẽ tồn tại cùng dân tộc trong quá trình xây
dựng CNXH

- Quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo của mọi người được biểu hiện như sau:
- Mọi người có quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo, theo hoặc không theo một tôn giáo nào.
- Mỗi người có quyền bày tỏ niềm tin tín ngưỡng, tôn giáo; thực hành lễ nghi tín ngưỡng, tôn giáo; tham gia lễ hội; học tập và thực hành giáo lý, giáo luật tôn giáo.
- Mỗi người có quyền vào tu tại cơ sở tôn giáo, học tại cơ sở đào tạo tôn giáo, lớp bồi dưỡng của tổ chức tôn giáo. Người chưa thành niên khi vào tu tại cơ sở tôn giáo, học tại cơ sở đào tạo tôn giáo phải được cha, mẹ hoặc người giám hộ đồng ý.
- Chức sắc, chức việc, nhà tu hành có quyền thực hiện lễ nghi tôn giáo, giảng đạo, truyền đạo tại cơ sở tôn giáo hoặc địa điểm hợp pháp khác.

Luật tín ngưỡng, tôn giáo - 2016

b. Chính sách của Đảng, Nhà nước VN đối với tín ngưỡng, tôn giáo hiện nay.



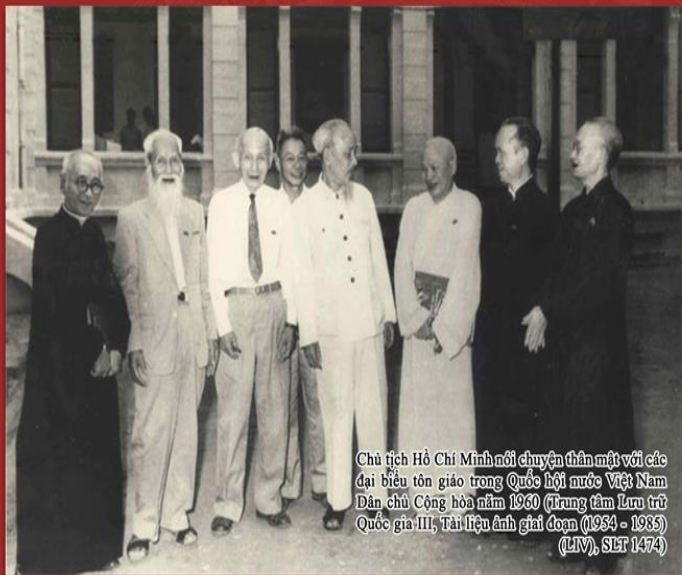
Chủ tịch Hồ Chí Minh nói chuyện thân mật với các đại biểu tôn giáo trong Quốc hội nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa năm 1960 (Trung tâm Lưu trữ Quốc gia III, Tài liệu ảnh giai đoạn (1954 - 1985) (LIV), SĐT 1474)

**TÔI ĐỀ NGHỊ CHÍNH PHỦ TA TUYÊN BỐ:
TÍN NGƯỠNG TỰ DO VÀ LƯƠNG GIÁO ĐOÀN KẾT.**

(Đề nghị của Bác Hồ tại phiên họp đầu tiên của Hội đồng Chính phủ ngày 3-9-1945)

*Thực hiện nhất quán chính sách
đại đoàn kết tôn giáo*

b. Chính sách của Đảng, Nhà nước VN đối với tín ngưỡng, tôn giáo hiện nay.



**TÔI ĐỀ NGHỊ CHÍNH PHỦ TA TUYÊN BỐ:
TÍN NGƯỠNG TỰ DO VÀ LƯƠNG GIÁO ĐOÀN KẾT.**

(Đề nghị của Bác Hồ tại phiên họp đầu tiên của Hội đồng Chính phủ ngày 3-9-1945)

*Nội dung cốt lõi của công tác tôn
giáo là vận động quần chúng*

Các tôn giáo được Nhà nước thừa nhận hoạt động theo Pháp luật và được Pháp luật bảo hộ

Vấn đề truyền đạo

Mọi tín đồ đều có quyền tự do hành đạo tại gia đình và cơ sở thờ tự

Việc theo đạo, truyền đạo phải tuân thủ theo Hiến Pháp và pháp luật

III. Quan hệ dân tộc và tôn giáo ở VN

1. Đặc điểm quan hệ dân tộc và tôn giáo ở VN



VN là quốc gia đa dân tộc, đa tôn giáo; quan hệ dân tộc và tôn giáo được thiết lập và củng cố trên cơ sở cộng đồng quốc gia – dân tộc thống nhất

2. Định hướng giải quyết mối quan hệ dân tộc và tôn giáo ở VN hiện nay

Giải quyết mối quan hệ dân tộc và tôn giáo phải đảm bảo quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo của nhân dân, quyền của các dân tộc thiểu, đồng thời kiên quyết đấu tranh chống lợi dụng vấn đề dân tộc, tôn giáo vào mục đích chính trị

